

Vài nét về nhiếp ảnh nghệ thuật Sài Gòn xưa

*Diệp Minh Cường**

Năm 1839 được xem là năm khởi đầu của nền nhiếp ảnh thế giới khi Viện Hàn lâm Khoa học Pháp công bố phương pháp làm ảnh của Daguerre. Từ Pháp nhiếp ảnh lan tỏa ra khắp thế giới. Nhiếp ảnh Việt Nam cũng bắt đầu từ những người Pháp bằng con đường thực dân theo chân người lính lê dương vào Việt Nam. Từ đó nhiếp ảnh được biết đến nhiều hơn do người Pháp, người Hoa và người Việt liên tiếp nhau mở hiệu ảnh ở Sài Gòn và Hà Nội. Giai đoạn này ở Sài Gòn chủ yếu là dòng ảnh thương mại chụp chân dung tiệm (hay còn gọi là ảnh Studio) phần lớn do người nước ngoài, chủ yếu là người Pháp đảm nhận. Các hiệu ảnh tập trung hầu hết trên 3 con đường danh giá nhất bấy giờ là Catinat (Đông Khởi), Bonard (Lê Lợi) và Charner (Nguyễn Huệ). Hai hiệu ảnh lớn và chuyên nghiệp đầu tiên của người Việt là hiệu ảnh “Khánh Ký” của ông Nguyễn Đình Khánh (1874 – 1946) và hiệu ảnh “Hương Ký” của ông Nguyễn Lan Hương (1887 – 1949).

Ngoài thể loại ảnh thương mại, những thập niên đầu thế kỷ XX bắt đầu manh nha thêm một thể loại khác cầu kỳ hơn, công phu, sáng tạo và đẹp hơn đó là thể loại ảnh sáng tác hay ảnh nghệ thuật. Tuy nhiên, ảnh nghệ thuật chưa được công nhận như một bộ môn nghệ thuật riêng biệt tách hẳn với bộ môn hội họa mà chỉ được xem như là một bộ môn ảnh đẹp. Những năm 1930s, 1940s một số cuộc triển lãm nhiếp ảnh nghệ thuật bắt đầu diễn ra, nhưng chủ yếu là ở Hà Nội.

**Nguyên Trưởng phòng Phòng Nghiên cứu sưu tầm – Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh.*

Nhiếp ảnh nghệ thuật Sài Gòn thật sự bắt đầu từ năm 1955 trên cơ sở của sự tiếp nối 3 cuộc triển lãm nhiếp ảnh toàn quốc diễn ra tại Hà Nội trong các năm 1952, 1953, 1954 khi mà một số nhiếp ảnh gia (NAG) đã thành danh ở Hà Nội trước đó vào Nam, kết hợp với các nhà nhiếp ảnh tại Sài Gòn – Chợ Lớn đã thành lập Hội Nhiếp Ảnh Việt Nam (VNPS -Vietnam Photography Society - năm 1961), Hội Ảnh Việt Mỹ (VAA-Vietnamese American Association Photo Club - năm 1961), Hội Ảnh Nghệ Thuật Việt Nam (APA – Artistic Photographic Association - năm 1968), Câu lạc bộ nhiếp ảnh KBC (Photo Club KBC - năm 1957), Hội Nhiếp Ảnh Tinh Võ - (TVPA -Tinh Vo photographic association- thành lập năm 1959 của giới ảnh người Hoa Quảng Đông - Chợ Lớn), Câu lạc bộ nhiếp ảnh Nghĩa An (Nghia An Photographic Club - của giới ảnh người Hoa Triều Châu - Chợ Lớn)...mở các lớp dạy nhiếp ảnh, thuyết trình, cùng đi sáng tác, tổ chức và tham gia triển lãm ảnh nghệ thuật trong nước và quốc tế tạo nên một phong trào sáng tác ảnh ở khắp mọi miền đất nước. Một số lớp dạy nhiếp ảnh được mở ra mục đích nhằm đào tạo kỹ năng chụp ảnh đã được đông đảo các giới yêu thích chụp ảnh tham dự như lớp học ở Hội Bách Khoa Bình Dân, Hội ảnh Việt Mỹ, Đại học Vạn Hạnh và nhà riêng của một số NAG đã thành danh... song song đó một số sách dạy nhiếp ảnh nghệ thuật được xuất bản như “Bước đầu của nghệ thuật chụp hình do NAG Minh Thành biên soạn xuất bản tại Sài Gòn năm 1956, 2 NAG nổi tiếng Nguyễn Cao Đàm và Trần Cao Lĩnh biên soạn sách “Bước Đầu Nhiếp Ảnh Nghệ Thuật” xuất bản năm 1967, “Nhiếp Ảnh Nghệ Thuật Bước Hai” xuất bản năm 1972.Và cuộc triển lãm nhiếp ảnh nghệ thuật đầu tiên diễn ra tại Sài Gòn từ ngày 22 đến 30 tháng 9 các bạn ảnh khắp cả nước tham là các nhà nhiếp ảnh tiên phong đã 1930s ở Hà Nội và ở một số nước, cho nước nhà như Bàn Bá Lân Đàm, Phạm Văn Mùi, Lỗ Vinh, Văn Cương đã tuyển chọn được khắp các tỉnh thành miền Nam từ tỉnh lên, từ miền Trung vào, từ Hong Kong Trần Phục Lễ - ông

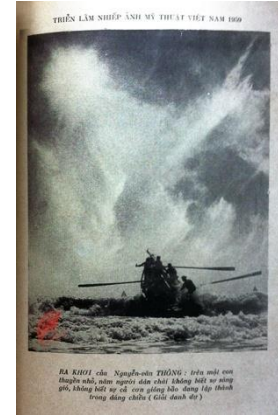


cũng là người tham dự đủ cả 3 lần triển lãm nhiếp ảnh toàn quốc tại Hà Nội) để trưng bày. Đây là giai đoạn mà giới nhiếp ảnh nghệ thuật Sài Gòn gặt hái được nhiều thành công về phương diện quốc gia và quốc tế trong đó có thể kể đến các nhà nhiếp ảnh Sài Gòn như: Phạm Văn Mùi, Phạm Ngọc Chất, Nguyễn Văn Chiêm, Nghiêm Vĩnh Cẩn, Nguyễn Cao Đàm, Trần Cao Lĩnh, Đinh Bá Trung, Bàn Bá Lân, Linh Phi Hùng, Đỗ

Trọng Tư, Nguyễn Văn Lân, Nguyễn Văn Thông, Nguyễn Mạnh Đan, Nguyễn Đức Hồng, Nguyễn Ngọc Hạnh, Lê Anh Tài, Đỗ Cường, Lại Hữu Đức, Nguyễn Bá Mậu, Nguyễn Xuân Dũng, Ngô Đình Cường, Lê Văn Khoa... Các nhà nhiếp ảnh Chợ Lớn tiêu biểu có: Trần Phong Cù (Tchan Fong Ku), Trần Việt, Trần Linh, Lee Lang Sieu, La Huy, Nhậm Hà Phi, Trần Xán Vinh, Huỳnh Hoa, Triệu Văn, Long Thuận, Văn Huy, Lê Văn Điền, Don Hong Oai, Khưu Từ Chấn, Lý Doãn Tín, Châu Chương Hậu, Tri Thời, Tram Dat Chi, Lee Minh Kay, Đàm Tô...

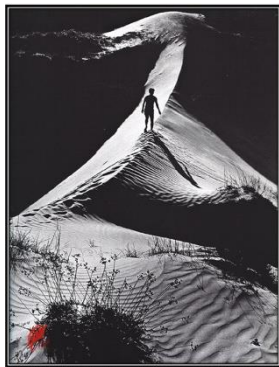


Đôi đồng thác
1961
Double Falls
Chutes Parallèles
Victory Trophy, Hong Kong 1961
Gold Medal, Cuba 1962
Gold Medal, France 1963



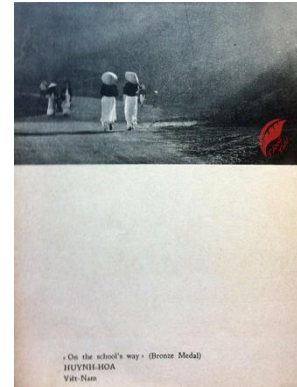
RA KHƠI của Nguyễn Văn THÔNG: bức ảnh này chụp một ngư dân chèo thuyền trên sông, không biết sự cố xảy ra giống như đang tập thành trong đêm khuya (Cửa sông Mỹ)

một số nhiếp ảnh gia (NAG) đã nổi danh, được giới ảnh quốc tế công nhận và tán thưởng qua một số tác phẩm như: Bộ ảnh “Suối Tóc” của NAG Phạm Văn Mùi đã làm mưa làm gió trên ảnh đàn quốc tế đầu những năm 1960s, bộ ảnh này đã nhận thưởng 12 huy chương và huy chương các loại được chọn vào từ điển Bách Khoa Việt Nam, trong đó tác phẩm “Duyên dáng” được trưng bày vĩnh viễn tại Bảo tàng Mỹ Thuật Braxin từ năm 1963 (1). Riêng ảnh chụp “Đồi cát” đã được các



"On the Moonlight Dunes"
Lý Lan Siêu

NAG Nguyễn Cao Đàm, Nguyễn Mạnh Đan, Lê Anh Tài, Lee Lang Sieu, Khưu Từ Chấn, Ngô Đình Cường... khai khác một cách triệt để đã mang về rất nhiều huy chương vàng, bạc, đồng, bằng tưởng lệ các loại. Tác phẩm “Calligrapher” của Lee Lang Sieu có thể nói là bức ảnh màu đầu tiên của Việt Nam đoạt huy chương đồng trong cuộc thi ảnh nghệ thuật quốc tế lần 2 tại Malaysia năm 1964 và được trọn triển lãm ở nhiều quốc gia. Tác phẩm “Ra khơi”



"On the school's way" (Bronze Medal)
HUYNH-HOA
Việt Nam

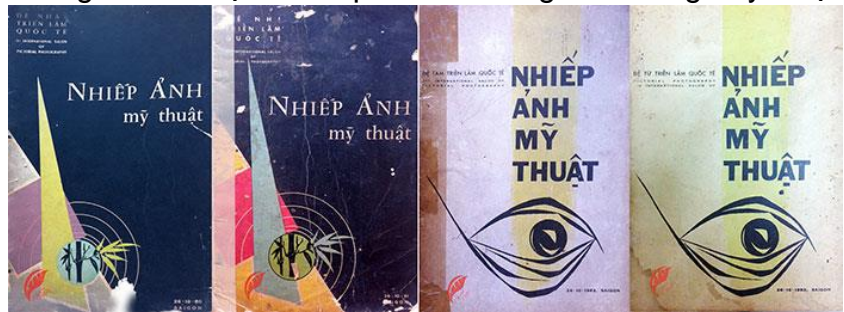
của Nguyễn Văn Thông đã đoạt được nhiều giải thưởng trong và ngoài nước như bằng danh dự trong cuộc triển lãm ảnh nghệ thuật quốc tế Hong Kong lần thứ 13 - năm 1958, giải “danh dự” trong cuộc triển lãm nhiếp ảnh mỹ thuật Việt Nam năm 1959, huy chương đồng trong quốc tế nhiếp ảnh năm 1961, tác phẩm Nhậm Hà Phi đoạt triển lãm ảnh quốc tế 1958, tác phẩm Nguyễn Văn Lân vàng trong triển lãm



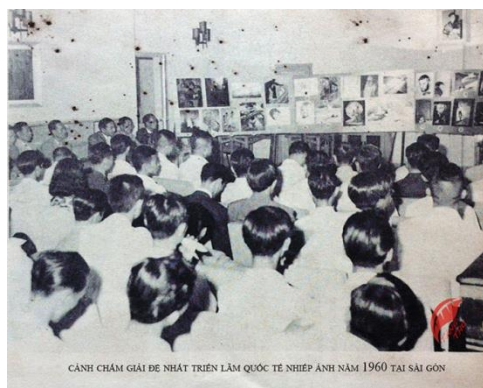
của Nguyễn Văn Thông đã đoạt được nhiều giải thưởng trong và ngoài nước như bằng danh dự trong cuộc triển lãm ảnh nghệ thuật quốc tế Hong Kong lần thứ 13 - năm 1958, giải “danh dự” trong cuộc triển lãm nhiếp ảnh mỹ thuật Việt Nam năm 1959, huy chương đồng trong quốc tế nhiếp ảnh năm 1961, tác phẩm Nhậm Hà Phi đoạt triển lãm ảnh quốc tế 1958, tác phẩm Nguyễn Văn Lân vàng trong triển lãm

lần thứ 1 tại Malaysia năm 1963, tác phẩm “Maternal Love” của NAG Huỳnh Hoa đoạt huy chương đồng trong cuộc triển lãm ảnh nghệ thuật quốc tế Hong Kong lần thứ 15 - năm 1960, tác phẩm “What a priceless friend” của NAG Nguyễn Mạnh Đan đoạt huy chương bạc trong cuộc triển lãm ảnh nghệ thuật quốc tế lần thứ 11 Singapore - năm 1960, tác phẩm “Warmly” của NAG Châu Chương Hậu đã danh dự đoạt cup vàng trong cuộc triển lãm nhiếp ảnh quốc tế lần 1 tại Đại Hàn năm 1963, năm 1967 Nguyễn Ngọc Hạnh đoạt huy chương vàng tại triển lãm nhiếp ảnh quốc tế lần 2 tại Cremona – Italia với tác phẩm “Attack”... Từ những thành công này nhiều NAG đã đạt đẳng cấp quốc tế, được các hội ảnh trên thế giới công nhận đồng thời kết nạp làm hội viên và mang nhiều tước hiệu khác nhau của các hội ảnh danh giá như Hội Nhiếp ảnh Hoàng Gia Anh (RPS), Hội Nhiếp ảnh Mỹ (PSA), Liên đoàn Nhiếp ảnh Nghệ thuật Quốc tế (FIAP), Hội nhiếp ảnh Đông Nam Á (SEAPS), Hội nhiếp ảnh Bỉ (Kortrijk), Hội nhiếp ảnh Hong Kong (PSHK)... Trong giai đoạn từ 1955 đến 1963, qua các cuộc triển lãm nhiếp ảnh quốc tế ở khắp các lục địa Á, Âu, Mỹ, Úc... dưới sự bảo trợ của các hội, liên đoàn nhiếp ảnh có uy tín lúc bấy giờ như Hội Nhiếp ảnh Hoàng Gia Anh (RPS), Hội Nhiếp ảnh Mỹ (PSA), Liên đoàn Nhiếp ảnh Nghệ thuật Quốc tế (FIAP)... cùng với Hong Kong, Singapore thì Việt Nam có số lượng nhiếp ảnh gia tham dự và tác phẩm chiếm giải thưởng hay được

chọn triển lãm hơn hẳn các nước trong khu vực như Malaysia, Indonesia, Philippine, Thái Lan, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc... có thể nói sự hội nhập quốc tế của giới nhiếp ảnh Sài Gòn là rất sớm thông qua 4 cuộc



triển lãm ảnh nghệ thuật quốc tế do Hội Nhiếp Ảnh Việt Nam (VNPS) liên tiếp từ năm 1960, 1961, 1962 và 1963. Đến đầu năm 1970s Hội Nhiếp Ảnh Việt Nam (VNPS) mới tổ chức được cuộc triển lãm ảnh nghệ thuật quốc tế lần thứ 5 vào năm 1971. Hội Ảnh Nghệ thuật Việt Nam (APA) có tổ chức 2 cuộc triển lãm quốc tế vào năm 1972 và 1974 nhưng không gây được tiếng vang. Riêng ở cấp Câu lạc bộ (Club) có CLB nhiếp ảnh



CẢNH CHĂM GIẢI ĐỀ NHẤT TRIỂN LÃM QUỐC TẾ NHIẾP ẢNH NĂM 1960 TẠI SÀI GÒN

KBC (photo club KBC) hoạt động rất tích cực và họ đã đứng ra tổ chức cuộc triển lãm quốc tế nhiếp ảnh nghệ thuật lần I năm 1971. Cùng thời gian này, giới ảnh nghệ thuật người Việt gốc Hoa Chợ Lớn hoạt động rất mạnh, giới ảnh nghệ thuật Chợ Lớn có mối quan hệ chặt chẽ với giới ảnh nghệ thuật ở Hong Kong, Singapore, Malaysia... năm 1973

Hội Nhiếp ảnh Tinh Võ (Chợ Lớn) đứng ra tổ chức cuộc triển lãm quốc tế nhiếp ảnh nghệ thuật lần I, cuộc triển lãm này đã được đồng đảo các nước tham gia, một sự thành công ngoài mong đợi với 897 tác giả đã gửi 3.178 ảnh, chọn triển lãm 470 ảnh của 254 tác giả (trong đó có 239 ảnh đen trắng, 74 ảnh màu, 157 ảnh Slide màu). Một điều đáng tự hào là tất cả những cuộc triển lãm quốc tế nhiếp ảnh nghệ thuật diễn



BƯỚI CHĂM GIẢI ĐỀ TRIỂN LÃM QUỐC TẾ NHIẾP ẢNH LẦN I DO TINH VÕ TỔ CHỨC NĂM 1973

ra tại Sài Gòn từ 1960 đến 1974 từ ban tổ chức đến hội đồng giám khảo điều do các NAG Sài Gòn - Chợ Lớn đảm nhận. Điều này cho thấy được giới ảnh nghệ thuật Sài Gòn thật sự đủ mạnh có tầm ảnh hưởng rất lớn đối với giới ảnh quốc tế lúc bấy giờ.

Có thể nói giai đoạn 1955 – 1975 là giai đoạn mà giới ảnh Sài Gòn không ngừng tìm tòi, sáng tạo để hoà nhập với các nước trong khu vực và quốc tế. Vì thế, ta không ngạc nhiên những gì đã đạt được của các nhà nhiếp ảnh Sài Gòn. Họ đã khéo léo lựa chọn ánh sáng, sự linh động trong cách sắp xếp bố cục, sự sáng tạo trong kỹ thuật và trên hết là tình cảm, tư tưởng của người nghệ sĩ đã đưa hồn dân tộc vào tác phẩm thu hút giới thưởng ngoạn tạo nên sự thích thú cho người xem. NAG Nguyễn Huy Trực (Chủ tịch Hội Nhiếp ảnh Việt Mỹ) ghi nhận trong vụng tập triển lãm nhiếp ảnh toàn quốc kỳ 5 do Hội ảnh Việt Mỹ tổ chức năm 1970 “*chúng ta không lấy làm ngạc nhiên về những thành tích đã đạt được của các bạn ảnh Việt Nam trên mọi cuộc thi ảnh quốc tế, và đã làm cho các hội ảnh của các quốc gia bạn phải thán phục về những thành quả đó*”⁽²⁾

Đất nước Việt Nam được thế giới biết đến qua những tác phẩm thể hiện đậm đà bản sắc dân tộc đó là tà áo dài thướt tha, là chiếc nón lá nghiêng nghiêng, là những hình ảnh sinh hoạt của cư dân Sài Gòn và vùng phụ cận, là hình ảnh em bé dân tộc với ánh mắt ngây thơ trong vòng tay ấm áp của bà, là phong cảnh đồi cát trập trùng, sâu thẳm như trong truyện cổ tích, là cảnh ngư dân tung chày của vùng sông nước Cửu Long, là phong cảnh hùng vĩ của núi đồi Cao Nguyên ... tất cả như hòa quyện tạo nên một bức tranh toàn cảnh tuyệt đẹp về đất và người miền Nam thời bấy giờ. Chính sự giao lưu, hoà nhập với các quốc gia trong khu vực đã làm cho nền nhiếp ảnh nghệ thuật Sài Gòn ngày càng vững vàng, đầy sắc màu cũng như về khuynh hướng sáng tác. Sự tiến triển, sáng tạo không ngừng của giới ảnh quốc tế đã đạt đến đỉnh điểm, với nỗ lực khám phá ra những phương pháp kỹ thuật tân thời mong muốn nhiếp ảnh tiến xa hơn. Muốn hoà nhập, phát triển cũng phải theo qui luật đó, cho nên cuối những năm 1950s, đầu năm 1960s giới nhiếp ảnh Sài Gòn bắt đầu tìm tòi, thể nghiệm nhiều phương pháp sáng tác mới, hình ảnh phải gợi cảm, sống động, góc nhìn phải thể hiện được tính cách tân thời, vượt cả ra ngoài lề lối và bố cục cổ điển theo kiểu chính qui trường lớp. Đây chính là loại ảnh “*vô chiêu*” mà giới ảnh Sài Gòn đã khám phá, được vận dụng với kỹ thuật chụp lia máy, xoay máy, zoom máy, kỹ thuật chao mờ ... kết hợp với kỹ thuật bù sáng tạo nên nhiều thể loại ảnh khác nhau như ảnh sắc độ nhẹ (high key), ảnh sắc độ nặng (low key), ảnh chớp sáng, ảnh phân sắc độ...trong đó 2 bộ ảnh sử dụng kỹ thuật tân thời này đã chiếm được nhiều huy chương, huy chương trong nước và quốc tế nhất đó là bộ ảnh “*Suối Tóc*” của NAG Phạm Văn Mùi (đã đề cập đến) sử dụng kỹ thuật sắc độ nhẹ (high key) tôn vinh hình ảnh người phụ nữ Việt Nam trong tà áo dài trắng nhẹ nhàng thanh thoát để làm nổi bật hình ảnh mái tóc huyền thướt tha và thứ 2 là tác phẩm “*Dáng Ngoạ*” của NAG Nguyễn Bá Mậu dùng kỹ thuật phân sắc độ làm nổi rõ hơn làn da, khuôn mặt của cụ bà ở tuổi xế chiều đã nhận được nhiều giải thưởng trong đó có huy chương vàng tại Pháp năm 1969⁽³⁾. Đó chính là sự phá cách trong nhiếp ảnh, bố cục mà không bố cục, có hình mà như không hình đã được giới ảnh Sài Gòn sáng tạo hòa theo dòng chảy nghệ thuật lúc bấy giờ. Trong thập niên 1960s, 1970s nhìn sang bộ môn văn, thơ, nhạc, họa với trào lưu “*sáng tạo*” được giới nghệ sĩ trẻ đón nhận như một làn sóng “*mới*” mà trong đó ít nhiều tạo được tiếng vang nhất định của nó về phương diện nghệ thuật. Điều này đã được NAG Bàn Bá Lân, trưởng Ban tổ chức trong triển lãm Nghệ thuật Nhiếp ảnh Việt Nam lần thứ nhất tại Sài Gòn năm 1955 bày tỏ “*đây chỉ là một sự tập trung những cái vốn đã có của giới nhiếp ảnh, kiểm điểm lại những khả năng, đến định mức chuyển sang giai đoạn mới với ý niệm sáng tác mới*”⁽⁴⁾

Ôn cố để tri ân, những gì mà giới nhiếp ảnh Sài Gòn làm được là rất đáng trân trọng. Trên đây chỉ ghi nhận lại một giai đoạn nhiếp ảnh nghệ thuật Sài Gòn xưa - một giai đoạn đầy vàng son của dân tộc trong tiến trình lịch sử Nhiếp ảnh Việt Nam.

TÀI LIỆU DẪN

1/ Sống cùng năm tháng: 100 năm kiệt tác ảnh Việt Nam, do Báo Sài Gòn Giải Phóng, Hội Nghệ sỹ Nhiếp ảnh VN, Hội Nhiếp ảnh TpHCM xuất bản năm 2003, trang: 14

2/ Triển lãm nhiếp ảnh toàn quốc kỳ 5, do Hội Nhiếp ảnh Việt Mỹ tổ chức năm 1970, trang: 4

3/ Ảnh nghệ thuật - hình ảnh quê hương Việt Nam, tập 1, Hội ảnh Nghệ thuật Việt Nam xuất bản năm 1970, trang: 31

4/ Vững tập: Triển lãm Nghệ thuật Nhiếp ảnh Việt Nam lần thứ nhất tại Sài Gòn, năm 1955

Cùng nhiều tài liệu, sách, báo, vụng tập triển lãm ảnh của các Hội Ảnh Việt Nam, Hội Ảnh Việt Mỹ, Hội Ảnh Tinh Võ...các catalogue triển lãm nhiếp ảnh quốc tế từ năm 1955 đến năm 1975.